TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-PT
Ngày 22- 4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân,

Bà Nông Biên Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Tráng A P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2021/HS-ST ngày 04 tháng 2 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Tráng A P**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1984 tại B, Cao Bằng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tráng A C, sinh năm 1962 và bà Phàn Thị C (đã chết); có vợ là Phàn Thị G, sinh năm 1984 và 04 con: tiền án, tiền sự: không có; anh chị em ruột: bị cáo có 05 (năm) anh em, bị cáo là con thứ nhất; ngày 28-10-2020 bị Công an huyện B bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28-10-2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật: Bà Hoàng Thị H, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, tổ công tác Công an xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại xóm N, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện nhà anh Tráng A P có một nhóm người đang tụ tập có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì nhóm người trên bỏ chạy, còn P đang ngồi trên sàn nhà cầm 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu hồng ném ra người cửa, tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện 01 (một) gói nhỏ màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng tại trước cửa, cạnh sàn bếp nhà cửa P, kiểm tra trên người của P thu giữ: 01 (một) điện thoại di động VIVO màu đỏ đen, màn hình cảm ứng tại túi quần đằng trước bên trái P đang mặc; tiền Việt Nam 310.000 đồng tại túi áo ngực đằng trước bên trái; 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng phát hiện cách vị trí chỗ P đang ngồi khoảng 03 mét; 01 (một) điện thoại di động GOLY màu đen, loại bàn phím bấm phát hiện cạnh chỗ P đang ngồi.

Trong quá trình kiểm tra, Tráng Thị N là con gái của P có cầm túi thổ cẩm màu đen ném ra sàn nhà bếp, tổ công tác đã phát hiện thu giữ, bên trong túi thổ cẩm có 40.000.000 đồng *(bốn mươi triệu đồng)* tiền Việt Nam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản và chuyển đến Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Ngày 30/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng khám xét chỗ ở của P, nhưng không phát hiện và thu giữ được đồ vật, tài liệu gì thêm.

Ngày 29/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Viện kiểm sát nhân dân huyện B mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và gửi mẫu giám định. Kết quả số chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo P có khối lượng là 0,02 gam *(không phẩy không hai gam)*; và số chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu hồng thu giữ khu bắt quả tang bị cáo có khối lượng là 1,82 gam *(một phẩy tám mươi hai gam)*. Tổng khối lượng heroine khi bắt quả tang là **1,84** gam *(một phẩy tám mươi bốn gam)*.

Tại kết luận giám định số 286, ngày 16/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"02 mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine"*.

Tại cơ quan điều tra Tráng A P khai nhận: P quen biết một người tên I (không rõ họ) nhà ở huyện V, tỉnh Hà Giang cách đây khoảng 3 đến 4 năm, I thường xuyên cho P heroine để sử dụng, ngày 25/10/2020 I đến nhà P chơi và nói có cầm theo heroine để bán thì P đồng ý cho I ở lại và sắp xếp một buồng ngủ trong nhà cho I ở, đến tối 28/10/2020 thì P sang nhà em trai là Tráng A Q để bắt gà thì I gọi điện thoại cho P nói có hai người đến nhà hỏi mua heroine, I không quen biết hai người này nên gọi hỏi xem có bán heroine cho hai người này được không, sau đó P quay về nhà thì thấy hai người đang ngồi đợi ở sàn trong nhà, P có quen một trong hai người là Ma Văn T (tên thường gọi là P) trú tại Bản C, xã C, huyện B. Người còn lại là Ma Văn H. Thấy P về đến nhà do quen biết với T từ trước nên T hỏi P "*Còn không?"* (ý là còn heroine không), thì P trả lời "*Không có, thằng trong kia mới có",* lúc này T đưa cho P 300.000 đồng (trước đó H đến nhà T và rủ T cùng đi mua heroine với P, mỗi người góp 150.000 đồng, tổng là 300.000 đồng) để mua heroine thì P cầm tiền và đi vào trong buồng nói chuyện với I, P nói "Nó lấy 300.000 đồng", I đưa thêm cho P 01 gói nhỏ heroine được gói trong túi nilon màu hồng và 01 cân tiểu ly, rồi I đưa thêm cho P 01 gói nhỏ heroine được gói bằng giấy màu trắng và nói *"Cầm ra ngoài chia trước để bán cho nó, còn gói bé này cho mày"*.

Do được I cho heroine để trả công nên P đồng ý chia nhỏ heroine để bán cho T và H, sau đó P cầm 02 gói heroine và cân tiểu ly ra chuẩn bị chia nhỏ để bán, I vẫn ở trong buồng ngủ, khi đến chỗ H và T đang ngồi, P đặt cân tiểu ly và heroine ở trước mặt mình để chờ I ra cùng chia vì P không có giấy gói, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày khi P đang chuẩn bị chia nhỏ heroine ra để bán thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2021/HS-ST ngày 04-2-2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tráng A P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tráng A P 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 08-2-2021, bị cáo Tráng A P nộp đơn kháng cáo yêu cầu xem xét lại toàn bộ nội dung của bản án và xin giảm hình phạt.

*** Tại phiên toà phúc thẩm:**

Bị cáo Tráng A P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt và khai: Ngày 25-10-2020 đến khi bị bắt ngày 28-10-2020, P đã cùng một lúc bán Heroine cho Ma Văn T và Ma Văn H cùng ở xã C, huyện B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B khám xét người và chỗ ở của bị cáo thu giữ được 01 gói Heroine tại trước cửa, cạnh sàn nhà bếp của P, 01 gói Heroine cách vị trí của P đang ngồi 03 mét; cả 02 gói Heroine trên có tổng khối lượng là 1,84 gam. Bị cáo vẫn không thừa nhận hàng vi giúp I chia Heroine ra để bán là sai vì bị cáo cho rằng hêrôin là của I không phải của bị cáo, bị cáo chỉ được I cho sử dụng ma túy và được cầm tiền 300.000đ của Ma Văn T đưa cho bị cáo để mua ma túy; bị cáo không dược mua bán ma túy như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Bản án số 06/2021/HS-ST ngày 04-2-2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Tráng A P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, xử phạt Tráng A P 07 (bảy) năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08-2-2021 P kháng cáo yêu cầu xem xét lại toàn bộ nội dung của bản án và xin giảm hình phạt, đơn kháng cáo gửi trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

Về hành vi phạm tội: bị cáo Tráng A P đã được nhận tiền 300.000đ và cùng một lúc bị cáo đã giúp bán Heroine cho Ma Văn T và Ma Văn H. Khám xét chỗ ở của bị cáo P thu giữ được 02 gói Heroine có khối lượng 1,84 gam, bị cáo thuộc trường hợp phạm tội quả tang, hành vi của bị cáo giúp sức cho một người tên là I để bán ma túy cho người khác là đã vi phạm pháp luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện B xử phạt bị cáo Tráng A P 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được chứng cứ, tài liệu nào khác để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt như nội dung kháng cáo. Do vậy, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên

bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 04-2-2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận đối đáp, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Người bào chữa không có tranh luận.

Bị cáo Tráng A P không có lời bào chữa bổ sung, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/02/2021, bị cáo Tráng A P có kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo viết trong hạn luật định và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Tráng A P hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Ngày 28-10-2020, Tráng A P có hành vi mua bán trái phép heroine cho Ma Văn T và Ma Văn H được 300.000 đồng, số heroine thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng là 1,84 gam. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tráng A P 07 (Bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Tráng A P:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đính vụ lợi, bị cáo giúp sức cho người khác bán heroin cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy khi bị cáo phạm tội, nhân thân của bị cáo và áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để

quyết định mức hình phạt 07 *(bảy)* năm tù là có căn cứ và thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng ma túy không phải của bị cáo mà là của I, bị cáo chỉ giúp I bán ma túy nhưng chưa bán được đã bị bắt quả tang. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo được nhận số tiền 300.000đ và cầm ma túy để chia ra bán cho hai người đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với vai trò là người giúp sức tích cực và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra.

Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận. Không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Tráng A P không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tráng A P. Giữ nguyên hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2021/HS-ST ngày 04-2-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tráng A P 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 28-10-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Tráng A P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ CA huyện B;
- CC THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Thụ